

TÒA ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỈNH ĐẮK LẮK

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 106/2023/HSST

Ngày 15 - 9 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đức

Thẩm phán: Ông Nguyễn Ngọc Sâm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Thế Hòa

2. Ông Lê Ngọc Tâm

3. Ông Võ Quang Tuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Quỳnh Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2023/QĐXXST-HS ngày 31/8/2023, đối với:

* Bị cáo: **Hoàng Nho T**, sinh năm 1948, tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn QP, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Hưu trí; trình độ học vấn: 10/10; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Hoàng L (đã chết) và bà Đinh Thị C (đã chết); bị cáo có vợ là Hồ Thị L1, sinh năm 1952 và có 05 người con, con lớn sinh năm 1972, con nhỏ nhất sinh năm 1979; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 05/10/1994, bị Huyện uỷ CM ra Quyết định thi hành kỷ luật bằng hình thức khai trừ ra khỏi đảng.

Bị cáo bị tạm giữ, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 05/5/2023 cho đến nay tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk, có mặt tại phiên tòa.

* **Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Nguyễn Đình H, Văn phòng luật sư THT, Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk. Địa chỉ: Đường T, phường TL, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

* **Bị hại:** Ông Nguyễn Trung T1, sinh năm 1964; địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn QP, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Phan Thị L2, sinh năm 1966; địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn QP, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk, (có đơn xin xét xử vắng mặt).

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Hoàng Thị S, sinh năm 1974; địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn QP, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

* **Người làm chứng:** Ông Nguyễn Hồng S1, sinh năm 1967; địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn QP, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ, ngày 04/5/2023, Hoàng Nho T (sinh năm 1948) cùng với ông Nguyễn Trung T1 và ông Phạm Ngọc T2 (đều sinh năm 1964 và trú tại Tổ dân phố X, Thị trấn QP, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk) ngồi uống rượu với nhau tại nhà T, đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày thì nghỉ. Sau khi mọi người đi về thì T đi tìm điện thoại di động nhãn hiệu Nokia của mình không thấy nên nghi ngờ ông T1 lấy trộm.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, T xuống nhà bếp lấy một con dao dài 27,4cm, lưỡi dao làm bằng kim loại dài 15,8cm, mũi dao nhọn, cán dao bằng nhựa màu đen dài 11,6cm và 01 tấm vải kích thước (62x45)cm quấn con dao lại, rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus, biển kiểm soát 47R5-1938 đi đến nhà ông T1. Khi đi nơi thấy ông T1 đang đi bộ trước cổng nhà ông T1 nên T dừng xe trên đường cầm dao đi đến và hỏi ông T1 “mi có lấy điện thoại và tiền của tao không”, ông T1 trả lời “tôi không lấy”, nghe vậy T cầm con dao đã mang theo trước đó đâm liên tiếp nhiều nhát trúng vào người ông T1. Lúc này, ông Nguyễn Hồng S1 (sinh năm 1967, trú tại Tổ dân phố X, Thị trấn QP, huyện CM) đang đi bộ gần đó nhìn thấy liền lao vào can ngăn. Sau đó, T và ông T1 tiếp tục cãi nhau lúc này ông S1 nghĩ hai bên không đánh nhau nữa nên buông T ra thì T tiếp tục xông đến đâm liên tiếp nhiều nhát vào người ông T1 làm ông T1 té ngã. Lúc này, T nhìn thấy ông T1 chảy máu nên không tiếp tục đâm ông T1 nữa mà điều khiển xe mô tô đi về nhà. Ông T1 được người dân và gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa vùng TN nhưng đã tử vong. Sau khi biết tin ông T1 tử vong T đi đến Công an huyện Cư M’gar đầu thú, giao nộp hung khí gây án và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường:**

Hiện trường vụ án được xác định xảy ra tại đoạn đường trước số nhà 15 đường C, Tổ dân phố X, Thị trấn QP, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk. Hiện trường đã bị xáo trộn do quá trình đưa nạn nhân đi cấp cứu, người dân đi lại. Quá trình khám nghiệm hiện trường đã mô tả các dấu vết màu nâu đỏ để lại hiện trường.

*** Kết quả khám nghiệm tử thi:**

- Khám ngoài: Tử thi dài 158cm (giới nam), thể tạng trung bình, tình trạng tử thi lạnh, cứng xác, hoen tử thi chưa cố định tập trung tại mặt sau cơ thể. Tử thi không mặc quần áo.

+ Kiểm tra đầu, mặt, cổ thấy: Vết thương số 1: Tại vùng trán trái cách đuôi lông mày trái 1cm có vết thương nằm chéo (phải trên, trái dưới), đuôi vết thương phía dưới, kích thước (4,5x0,6x0,3)cm hướng từ trái sang phải, từ trước ra sau. Đồng tử giãn 0,3cm; niêm mạc mắt, môi nhợt nhạt.

Vết thương số 2: Tại vùng cổ sau có vết thương nằm chéo (trái trên, phải dưới) đuôi vết thương ở phía trên, kích thước (2x0,5x1,5)cm hướng từ trên xuống dưới, từ phải sang trái.

+ Vùng lưng, ngực, bụng: Vết thương số 3: Tại vùng ngực trái cách hõm ức 2cm, cách bờ vai trái 10cm có vết xước da nằm chéo (trái trên, phải dưới) dài 8cm, hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải.

Vết thương số 4: Tại vùng ngực trái cách đường giữa 13cm, cách gót chân trái 129cm có vết thương nằm chéo (phải trên, trái dưới) đuôi hướng xuống dưới kích thước (2,7x0,7)cm xuyên thấu khoang ngực hướng từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ trước ra sau.

Vết thương số 5: Bả vai trái cách bả vai 9cm, cách đường giữa 8cm có vết thương nằm chéo (phải trên, trái dưới) kích thước (3,8x0,5x4)cm không xuyên thấu khoang ngực, hướng phải sang trái, từ sau ra trước, đuôi vết thương ở trên.

Vết thương số 6: Bả vai phải cách bờ vai 7cm, cách đường giữa 11cm có vết thương nằm chéo (trái trên, phải dưới) đuôi vết thương phía trên, kích thước (1,5x0,2x3,5)cm không thấu khoang ngực, hướng từ phải sang trái, từ sau ra trước.

Vết thương số 7: Cách vết thương số 6 xuống dưới 4cm có vết thương nằm dọc, đuôi ở trên, kích thước (2,5x0,3)cm xuyên thấu khoang ngực, hướng từ phải sang trái, từ dưới lên trên, từ sau ra trước.

Vết thương số 8: Cách vết thương số 2 về phía dưới 15cm có vết thương nằm chéo (trái trên, phải dưới) đuôi vết thương ở trên, kích thước (1,5x0,4x0,8)cm, hướng từ sau ra trước.

Vết thương số 9: Cách vết thương số 8 về phía dưới 12,5cm có vết thương nằm chéo (trái trên, phải dưới) đuôi vết thương ở trên, kích thước (3,5x0,7x2)cm hướng từ phải sang trái, từ sau ra trước.

Vết thương số 10: Vùng lưng trái có vết xây xước da kích thước (26x5,5)cm, hướng từ phải sang trái, từ dưới lên trên.

+ Tứ chi: Vết thương số 11: 1/3 trên, ngoài cánh tay trái có vết thương nằm dọc đuôi vết thương phía dưới, kích thước (2x0,3x1,5)cm, hướng từ trái sang phải, từ trước ra sau.

Vết thương số 12: 1/3 dưới, giữa phía sau cánh tay trái có vết xây xước da kích thước (12x3)cm, hướng từ trên xuống dưới.

Vết thương số 13: 1/3 trên, sau ngoài cẳng tay trái có vết xây xước da kích thước (3,5x1,5)cm, hướng từ sau ra trước. Các đầu ngón tay, ngón chân nhọn nhọt. Hậu môn xuất phân.

Các vết thương từ vết thương số 1 đến vết thương số 9 và vết thương số 11 có bờ mép sắc, gọn.

- Mô tử thi: Khoang ngực trái chứa khoảng 1000ml máu loãng; thủng khoang liên sườn số 3 bên trái, thủng thùy trên phải trái kích thước (2x0,5x3,5)cm. Vết thương số 4 từ ngực trái đến đáy vết thủng phổi trái sâu 8,5cm. Khoang ngực phải chứa khoảng 150ml máu; Thủng khoang liên sườn số 2 bên phải, thủng thùy trên phổi phải, kích thước (1x0,6x0,5)cm. Vết thương số 7 từ bả vai phải đến đáy vết thương phổi phải sâu 10cm. Hai phổi xẹp, nhọt nhọt, khoang màng ngoài tim chứa khoảng 10ml dịch màu vàng.

Tại bản kết luận giám định số 567/KL-KTHS ngày 11/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận nguyên nhân tử vong của Nguyễn Trung T1: Vết thương vùng ngực trái (V4) và bả vai phải (V7) làm thủng phổi gây nên mất máu cấp và xẹp phổi dẫn đến suy hô hấp cấp và suy tuần hoàn cấp không hồi phục. Cơ chế hình thành vết thương: Các vết thương từ V1 đến V9 và vết thương V11 do vật nhọn có lưỡi sắc gây ra, chiều hướng cụ thể: V1 hướng từ trái sang phải, từ sau ra trước; V2 hướng từ trên xuống dưới, từ phải sang trái; V3 hướng từ trên xuống dưới, từ trái sang phải; V4 hướng từ trên xuống dưới, từ trái sang phải, từ trước ra sau; V5, V6 hướng từ phải sang trái, từ sau ra trước; V7 hướng từ dưới lên trên, từ phải sang trái, từ sau ra trước; V8 hướng từ sau ra trước; V9 hướng từ phải sang trái, từ sau ra trước; V11 hướng từ trái sang phải, từ trước ra sau. Các vết V10, V12, V13 do vật tày tác động, chiều hướng cụ thể: V10 hướng từ dưới lên trên, từ phải sang trái; V12 hướng từ trên xuống dưới; V13 hướng từ sau ra trước.

*** Việc thu giữ, tạm giữ, xử lý đồ vật, tài liệu:** Ngày 05/5/2023, bị can Hoàng Nho T ra đầu thú và giao nộp:

- 01 con dao dài 27/4cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 15,8cm, mũi dao nhọn, cán dao dài 11,6cm;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus, biển kiểm soát 47R5-1938;

- 01 tấm vải kích thước (62x45)cm.

Tại Cáo trạng số 116/CT-VKS-P2 ngày 09/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Hoàng Nho T về tội: “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Nho T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cơ bản như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hoàng Nho T. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm e khoản 1 Điều 52; điểm b, o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Nho T từ 18

năm đến 20 năm tù giam về tội “Giết người”. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng như nội dung cáo trạng đã nêu.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Nho T trình bày:* Việc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo về tội “Giết người” theo quy định tại Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ nhưng xét thấy, hành vi của bị cáo là bộc phát, bị cáo không có chủ đích trước, quá trình sinh sống bị cáo luôn là người công dân lương thiện, bị cáo không cố tình thực hiện hành vi phạm tội đến cùng. Vì vậy, hành vi của bị cáo chỉ cấu thành tội Giết người theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và được gia đình bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; thời điểm phạm tội bị cáo trên 70 tuổi. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức mà Viện kiểm sát đã đề nghị.

Bị cáo Hoàng Nho T đồng ý với nội dung, quan điểm bào chữa của người bào chữa và không trình bày gì thêm.

Kiểm sát viên tranh luận: Không chấp nhận nội dung bào chữa của luật sư về việc đề nghị không truy tố bị cáo theo điểm n khoản 1 Điều 123 và điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bởi vì, người bị hại không có lỗi gì đối với bị cáo, bị cáo vô cớ tước đoạt mạng sống của bị hại; trong quá trình bị cáo đánh bị hại, dù được ông S1 can ngăn nhưng bị cáo vẫn cố tình đâm thêm bị hại nhiều nhát nữa làm ông Nguyễn Trung T1 tử vong, thể hiện ý chí quyết tâm thực hiện tội phạm đến cùng của bị cáo nên Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm.

Qua tranh luận Kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng

khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập, đánh giá có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 20 giờ ngày 04/5/2023, tại Tổ dân phố X, thị trấn QP, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk, mặc dù giữa bị cáo với ông Nguyễn Trung T1 không có mâu thuẫn gì trước đó nhưng chỉ vì nghi ngờ ông Nguyễn Trung T1 lấy trộm điện thoại của mình nên bị cáo Hoàng Nho T đã sử dụng dao đâm liên tiếp nhiều nhát vào người ông Nguyễn Trung T1 thì được ông Nguyễn Hồng S1 can ngăn, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm tới cùng thể hiện thông qua việc khi ông S1 vừa thả bị cáo ra thì bị cáo lại tiếp tục sử dụng dao lao tới đâm liên tiếp vào người ông T1. Hậu quả làm ông T1 tử vong.

Hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Nho T đã cấu thành tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung tăng nặng “có tính chất côn đồ”.

Điều 123 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

...

n) Có tính chất côn đồ”

Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm tước đoạt mạng sống của bị hại mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo là người có đủ khả năng để nhận thức được tính mạng con người là vốn quý được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm hại trái pháp luật đều bị xử lý thích đáng. Song với ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người khác chỉ vì nghi ngờ bị hại lấy điện thoại của mình mà bị cáo đã cầm dao đến tận nhà bị hại tước đoạt mạng sống của ông Nguyễn Trung T1. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Hoàng Nho T về tội giết người theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[2.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo dùng dao đâm liên tiếp vào người ông T1, lúc này ông Nguyễn Hồng S1 vào can ngăn kéo bị cáo ra thì bị cáo, bị hại chỉ đứng cãi nhau, ông S1 nghĩ sự việc đã ồn nên buông bị cáo ra thì ngay lập tức bị cáo lao vào đâm liên tiếp vào người bị hại, điều đó thể hiện ý chí quyết tâm thực hiện tội phạm đến cùng của bị cáo, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 111.000.000 đồng và được gia đình người bị hại làm đơn

bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; thời điểm phạm tội bị cáo trên 70 tuổi. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, o, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[3] Các biện pháp tư pháp

[3.1] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 01 con dao dài 27/4cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 15,8cm, mũi dao nhọn, cán dao dài 11,6cm và 01 tấm vải kích thước (62x45)cm mà bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus, biển kiểm soát 47R5-1938 bị cáo sử dụng làm phương tiện để phạm tội nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

[3.2] Về phân trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã tác động gia đình để bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 111.000.000 đồng và được gia đình bị hại làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí: Bị cáo Hoàng Nho T là người cao tuổi nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Nho T phạm tội “*Giết người*”.

[2] Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm e khoản 1 Điều 52; điểm b, o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Nho T **20 (Hai mươi) năm tù** về tội “*Giết người*”, thời hạn phạt tù được tính từ ngày 05/5/2023.

[3] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao (dài 27/4cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 15,8cm, mũi dao nhọn, cán dao dài 11,6cm) và 01 tấm vải kích thước (62x45)cm mà bị cáo dùng vào việc phạm tội.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus, biển kiểm soát 47R5-1938 mà bị cáo sử dụng làm phương tiện để phạm tội.

(Các vật chứng nêu trên có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/8/2023 tại Cục thi hành án tỉnh Đắk Lắk)

[4] Về phần trách nhiệm dân sự:

Áp dụng khoản 2 Điều 3 Bộ luật dân sự ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo với đại diện hợp pháp của bị hại, tại đơn xin xét xử vắng mặt của đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí:

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo Hoàng Nho T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- T.H.A hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Đức